

Số: 12/2025/QĐST –HN&GD

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2025/TLST - HN&GD
Ngày 10 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1988

Cùng HKTT: TDP T, phường Đ, TP., tỉnh Thái Nguyên (nay TDP T, phường V, tỉnh Thái Nguyên)

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn D xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ. Đề nghị nhất trí thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn D xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Khánh L, sinh ngày 22/5/2013 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 16/9/2015.

Chị T, anh D thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Nguyễn Khánh L, sinh ngày 22/5/2013 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 16/9/2015 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ trực tiếp nuôi con và các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung, khoản nợ chung*: Chị T, anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét.

2.4. *khoản cho vay chung*: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. *Về án phí*: chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu số 0000079 ngày 10/7/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên. Chị T được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND khu vực 2- Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Vạn Xuân;
- (Số GCNKH: 08/18.1.2010);
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hà Thị Bích Ngọc

